

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

Số: 367/TB-YDHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 23 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020

I. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN

1. Số lượng người cần xét tuyển: 79 người
2. Số lượng vị trí việc làm cần xét tuyển: 29 vị trí việc làm.

II. VỊ TRÍ VÀ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

1. Vị trí tuyển dụng (*Có danh sách cụ thể kèm theo*)
2. Điều kiện đăng ký tuyển dụng viên chức:
 - a) Tiêu chuẩn chung:
 - Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:
 - Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
 - Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
 - Có đơn đăng ký dự tuyển;
 - Có lý lịch rõ ràng;
 - Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
 - Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
 - Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc;
 - Không Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.
 - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông

tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên đối với các khoa đào tạo cấp chứng chỉ tin học ABC theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng ABC được cấp trước ngày Thông tư 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/06/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và truyền thông có hiệu lực (ngày 10/8/2016) thì được sử dụng tương đương với chứng chỉ công nghệ thông tin cơ bản.

- b) Tiêu chuẩn về ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ B trở lên theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển
2. Nội dung xét tuyển: Xét tuyển viên chức thực hiện 2 vòng như sau:
 - a) Vòng 1: Xét phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm.
 - b) Vòng 2: Kiểm tra về năng lực, chuyên môn nghiệp vụ của người dự tuyển
 - Hình thức: Thực hành bài giảng (đối với giảng viên), thực hành trên máy tính (đối với chuyên viên) và phỏng vấn các nội dung liên quan tới chuyên môn và hiểu biết xã hội, pháp luật.
 - Thời gian: 30 phút/người (trong đó có 15 phút chuẩn bị).
3. Quy trình kiểm tra thực hành và phỏng vấn:
 - a) Người dự tuyển giảng bài (đối với giảng viên) hoặc thực hành soạn thảo văn bản trên máy tính (đối với chuyên viên). Sau đó trả lời câu hỏi phỏng vấn về chuyên môn và hiểu biết xã hội, pháp luật.
 - b) Quy trình thực hành: Bốc thăm câu hỏi gồm phần thực hành và hiểu biết kiến thức chung do Hội đồng đưa ra. Chuẩn bị nội dung trả lời trong 15 phút. Sau đó người dự tuyển trình bày bài giảng và trả lời câu hỏi trong 15 phút.
 - c) Bảng kiểm tra sát hạch chấm điểm bằng bảng điểm theo đáp án và có thang điểm chi tiết đến 5 điểm. Tổng điểm 100 điểm: phần thực hành trình bày bài giảng, trả lời câu hỏi chuyên môn là 80 điểm, phần trả lời câu hỏi liên quan tới hiểu biết xã hội, pháp luật là 20 điểm.
 - d) Khi chấm điểm thực hành, các thành viên Ban Kiểm tra sát hạch chấm điểm độc lập trên phiếu chấm đối với từng thí sinh. Điểm thực hành là điểm trung

bình chung của các thành viên tham gia chấm. Trường hợp các thành viên chấm điểm lệch nhau từ 5 – 10 điểm thì Trưởng ban Kiểm tra sát hạch trao đổi lại với các thành viên tham gia chấm thực hành để thống nhất. Trường hợp chênh lệch > 10 điểm trở lên thì Trưởng ban Kiểm tra sát hạch báo cáo báo cáo Chủ tịch Hội đồng xét tuyển xem xét, xử lý theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ.

4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức: Tính theo thang điểm 100
 - a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:
 - Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành đạt từ 50 điểm trở lên;
 - Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.
 - b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Hiệu trưởng quyết định người trúng tuyển.
5. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức
 - a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2;
 - b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2;
 - c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2;
 - d) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2.

- e) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. THÀNH PHẦN HỒ SƠ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức bao gồm:

- Phiếu Đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ, ghi rõ vị trí, đơn vị dự tuyển.
- Sơ yếu lý lịch tự thuật theo mẫu quy định có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức người đó công tác, học tập trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.
- Bản sao giấy khai sinh.
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có Công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài được Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp theo quy định.
- Giấy khám sức khỏe con giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc khám sức khỏe.
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.
- Đối với nhân viên đã qua hợp đồng phải có nhận xét của thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp và hợp đồng lao động (bản phô tô)
- 02 ảnh cỡ 4 x 6 và 02 phòng bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc của người dự tuyển.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển: từ 8h00 ngày 24 tháng 06 năm 2020 đến 17h00 ngày 23 tháng 7 năm 2020 (nhận hồ sơ trong giờ hành chính).
- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng A201, tầng 2 nhà A, địa chỉ số 72A đường Nguyễn Bình Khiêm, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng.
- Số điện thoại liên hệ: 0225. 3731225.

V. Thời gian xét tuyển, lệ phí

1. Thời gian xét tuyển

Kỳ xét tuyển viên chức năm 2020 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng dự kiến tổ chức trong tháng 8 năm 2020.

2. Lệ phí

Lệ phí dự tuyển thực hiện theo Thông tư 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Thông tin cụ thể về việc tuyển dụng viên chức được thông báo, cập nhật trên bảng tin và Trang thông tin điện tử của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng (<http://hpmu.edu.vn>) ./.

Nơi nhận:

- Đăng trang TTĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Nguyễn Văn Khải



DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ, CHỈ TIÊU, TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020
(Kèm theo Thông báo số 367/TB-YDHP ngày 22 tháng 6 năm 2020)

TT	Vị trí việc làm cần tuyển	SL tuyển	Tiêu chuẩn về học vấn theo khung năng lực	Mã số VTVL theo Đề án được phê duyệt	Ghi chú
1	Giảng viên Chẩn đoán hình ảnh	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.1	
2	Giảng viên Da liễu	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.2	
3	Giảng viên Dự ứng-Miễn dịch lâm sàng	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.3	
4	Giảng viên Gây mê - Hồi sức	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.4	

STT	Vị trí việc làm cần tuyển	SL tuyển	Tiêu chuẩn về học vấn theo khung năng lực	Mã số VTVL theo Đề án được phê duyệt	
5	Giảng viên Giải phẫu	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.5	
6	Giảng viên Giải phẫu bệnh	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.6	
7	Giảng viên Ký sinh trùng	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.10	
8	Giảng viên Mắt	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.13	
9	Giảng viên Sinh lý	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.22	

STT	Vị trí việc làm cần tuyển	SL tuyển	Tiêu chuẩn về học vấn theo khung năng lực	Mã số VTVL theo Đề án được phê duyệt	
10	Giảng viên Tâm thần	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.26	
11	Giảng viên U bướu	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.31	
12	Giảng viên Vi sinh vật	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.32	
13	Giảng viên Y học gia đình	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.33	
14	Giảng viên Y vật lý	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên hoặc tốt nghiệp đại học chuyên ngành Vật lý trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.34	



STT	Vị trí việc làm cần tuyển	SL tuyển	Tiêu chuẩn về học vấn theo khung năng lực	Mã số VTVL theo Đề án được phê duyệt	
15	Giảng viên Hóa sinh	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.9	
16	Giảng viên Phục hồi chức năng	2	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.19	
17	Giảng viên Thần kinh	2	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.27	
18	Giảng viên Nội	4	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.15	
19	Giảng viên Ngoại - PTTH	5	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.16	

STT	Vị trí việc làm cần tuyển	SL tuyển	Tiêu chuẩn về học vấn theo khung năng lực	Mã số VTVL theo Đề án được phê duyệt	
20	Giảng viên Sản-Phụ khoa	7	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.20	
21	Giảng viên Nhi	8	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.18	
22	Giảng viên Khoa Y tế công cộng	2	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa/ Bác sĩ Y học dự phòng trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.40	
23	Giảng viên Khoa Kỹ thuật y học	4	Tốt nghiệp Cử nhân Kỹ thuật y học/Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.41	
24	Giảng viên Khoa Điều dưỡng	6	Tốt nghiệp Cử nhân Điều dưỡng/Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.36	
25	Giảng viên Khoa Y học cổ truyền	6	Tốt nghiệp Bác sĩ Y học cổ truyền/Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.37	



STT	Vị trí việc làm cần tuyển	SL tuyển	Tiêu chuẩn về học vấn theo khung năng lực	Mã số VTVL theo Đề án được phê duyệt	
26	Giảng viên Khoa Răng Hàm Mặt	8	Tốt nghiệp Bác sĩ Răng Hàm Mặt trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.38	
27	Giảng viên Khoa Dược học	8	Tốt nghiệp Dược sĩ trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.39	
28	Giảng viên Bộ môn Sinh học – Di truyền	1	Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	2.21	
29	Thư viện viên Trung tâm Thông tin Thư viện	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Luật, Quản lý giáo dục, Quản lý hành chính, Quản lý thư viện. Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	3.13	
TỔNG CỘNG		79			

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Văn Khải